TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÒA BÌNH** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 24/02/2025
V/v: "Tranh chấp ly hôn, con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Bà Lê Thị Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tài Em

2. Ông Võ Tấn Phước

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Phúc Hậu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu *tham gia phiên tòa*: Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 266/2024/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2024 về *"Tranh chấp ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 124/2024/QĐXX- ST ngày 26 tháng 12 năm 2024 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị Hông T, sinh năm: 1976 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Lập, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

- Bị đơn: - Ông Quách Văn H, sinh năm: 1977 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Ấp Vĩnh Lập, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử nguyên đơn là ông Võ Văn Sang trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Quách Văn H xây dựng hôn nhân gia đình năm 1995, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm; thường xuyên cải vã nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc và hiện tại vợ chồng bà đã sống ly thân. Nay bà xét thấy tình cảm vợ chồng giữa bà và ông H không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông H.

Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh có 01 người con chung tên là Quách Cẩm Thi, sinh năm: 1997 hiện tại đã trưởng thành và có cuộc sống riêng.

Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: Bà T xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Quách Văn H đã được Tòa án tống đạt các văn bản hợp lệ nhưng vắng mặt, không có lý do nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H là vợ chồng; Tài sản chung; Nợ chung không có; Con chung đã trưởng thành không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là bà Lê Thị Hồng T và bị đơn là ông Quách Văn H theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Về hôn nhân: Bà Lê Thị Hông T và ông Quách Văn H đều cùng chung sống với nhau vào năm 1995, không có đăng ký kết hôn. Hội đồng xét xử xét thấy, việc bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H sống với nhau vào năm 1995 là hoàn toàn có thật, điều này đã được bà Lê Thị Hồng T thừa nhận. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H không có đăng ký kết hôn nên căn cứ vào Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình quan hệ hôn nhân giữa bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H không phải là hôn nhân hợp pháp, không được pháp luật thừa nhận nên không công nhận bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H là vợ chồng.

[3] Về con chung: Bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H thống nhất quá trình chung sống có 01 con chung tên Quách Cẩm Thi, sinh năm: 1997, hiện đã trưởng thành và có cuộc sống riêng không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H xác định tài sản chung; nợ chung không có không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, bà Lê Thị Hồng T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, khoản 1 Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Lê Thị Hồng T và ông Quách Văn H là vợ chồng.

2. Về án phí: Bà Lê Thị Hồng T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Bà Lê Thị Hồng T đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005608 ngày 30/09/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu được chuyển thu án phí.

3. Án xử sơ thẩm công khai, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sư
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Nam